

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2023/HS-ST**
Ngày 16/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doanh Thiêm Vân;

Bà Đồng Khánh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lã Văn H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1985 tại huyện A, tỉnh B. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã Y, huyện A, tỉnh B. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Văn Q, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Có vợ là Dương Thị T, sinh năm 1990 và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2016;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, bị cáo bị Trạm Kiểm lâm L thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính, theo quyết định số 243/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2022 phạt tiền về hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật và mua lâm sản trái pháp luật, chấp hành xong quyết định ngày 06/12/2022, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/3/2023, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ kinh doanh Lã Văn H có địa điểm kinh doanh tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Ngành, nghề kinh doanh: sản xuất gỗ bóc, gỗ xẻ; cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ; bán gỗ đã qua chế biến, bán gỗ bóc, gỗ xẻ. Vốn kinh doanh 150.000.000 đồng, họ và tên đại diện hộ kinh doanh Lã Văn Hạnh, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú xóm X, xã Y, huyện A, tỉnh B, chỗ ở hiện tại: thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, được Phòng tài chính kế hoạch huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 13C80001406 đăng ký lần đầu ngày 11/6/2019, đăng ký thay đổi tên hộ kinh doanh ngày 08/12/2020, đăng ký thay đổi địa điểm kinh doanh ngày 29/11/2022. Quá trình hoạt động, cơ sở kinh doanh Lã Văn H do một mình H trực tiếp quản lý, điều hành, thực hiện nhập xuất lâm sản. Ngày 28/11/2022, bị cáo bị Trạm kiểm lâm L thuộc Hạt kiểm lâm Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền về hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật và mua lâm sản trái pháp luật, chấp hành xong hình phạt ngày 06/12/2022.

Ngày 19/12/2022, Phòng cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bắc Kạn (Phòng PC05) nhận được thông tin phản ánh của quần chúng nhân dân về việc tàng trữ lâm sản không có nguồn gốc hợp pháp tại hộ kinh doanh Lã Văn H. Hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày 19/12/2022 tổ công tác Phòng PC05 Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành kiểm tra tại Hộ kinh doanh Lã Văn H, địa chỉ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, phát hiện cơ sở đang hoạt động cửa, cắt gỗ bình thường, khu vực nhà xưởng tập kết, tàng trữ các loại gỗ mỡ, dẻ, sau sau. Qua đó, đếm xác định được: có 26,111m³ gỗ tròn là gỗ mỡ rừng trồng có nguồn gốc lâm sản hợp pháp; có 11 khúc gỗ tròn, tình trạng còn tươi (trong đó có 09 khúc gỗ dẻ, 02 khúc gỗ sau sau) là gỗ rừng tự nhiên thông thường tổng khối lượng 0,766m³ Lã Văn H tàng trữ trái phép, không có nguồn gốc lâm sản hợp pháp. Quá trình kiểm tra Lã Văn H không cung cấp được giấy tờ, thủ tục liên quan đến nguồn gốc 0,766m³ gỗ tròn tự nhiên thông thường này, tổ công tác đã tiến hành tạm giữ niêm phong toàn bộ 11 khúc gỗ tròn không có nguồn gốc lâm sản hợp pháp theo quy định.

Ngày 21/12/2022, Phòng PC05 Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong kiểm tra thu mẫu gỗ gửi trung cầu giám định, tiến hành cắt một đoạn của một khúc (khúc đánh số thứ tự 11) gỗ Sau Sau và niêm phong trong túi nilon ký hiệu M1, cắt một đoạn của một khúc (khúc đánh số thứ tự 06) gỗ Dẻ và niêm phong trong túi nilon ký hiệu M2.

Bản Kết luận giám định số 743/CNR-VP ngày 26/12/2022 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận: mẫu gửi giám định ký

hiệu M1 tên Việt Nam gỗ Sau Sau thuộc nhóm V; mẫu gửi giám định ký hiệu M2 tên Việt Nam gỗ Dẻ gai thuộc tương đương nhóm V, đây là các loài thông thường.

Bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS, ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: 11 khúc gỗ tự nhiên (09 khúc Dẻ gai và 02 khúc gỗ Sau Sau) khối lượng 0,766m³ tổng giá trị tài sản là 570.000 đồng.

Ngày 08/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám nghiệm hiện trường Cơ sở Hộ kinh doanh Lã Văn H, địa chỉ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, kết quả xác định vị trí tàng trữ trái phép 11 khúc gỗ tròn rừng tự nhiên khối lượng 0,766m³ là ngay tại khu vực xưởng có lắp đặt máy bóc vỏ và máy bóc thành phẩm của Hộ kinh doanh Lã Văn H, đây cũng là khu vực Hạnh mua 11 khúc gỗ này với giá 200.000 đồng vào chiều tối ngày 19/12/2022 của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) mang đến bán, xung quanh là bãi tập kết gỗ, phơi gỗ bóc, nhà kho, cơ sở này được rào che chắn một phần bằng tôn sắt. Trong quá trình điều tra Lã Văn H không cung cấp được cho cơ quan điều tra và cơ quan chức năng giấy tờ, thủ tục liên quan đến nguồn gốc của 11 khúc gỗ tròn rừng tự nhiên thông thường khối lượng 0,766m³.

Qua điều tra xác định, khoảng 17 giờ ngày 19/12/2022 khi bị cáo đang một mình ở nhà xưởng của hộ kinh doanh đứng tên bị cáo đặt tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn thì có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tự giới thiệu là người dân địa phương điều khiển xe mô tô (không rõ đặc điểm và biển số đăng ký xe) một mình chở các khúc gỗ tròn tự nhiên đến bán thì bị cáo đồng ý mua, sau khi người đàn ông chở gỗ xong bị cáo lên khu vực xưởng máy tua bóc vỏ xem, thấy có 11 (mười một) khúc gỗ tròn rừng tự nhiên đã được để trên nền đất cạnh máy tua bóc vỏ, bị cáo hỏi về nguồn gốc gỗ và bảng kê thì người đàn ông này nói là gỗ rừng tự nhiên gia đình tự khai thác, hẹn mang bảng kê số gỗ này đến sau thì bị cáo nhất trí, thỏa thuận mua 11 khúc gỗ tròn này với giá 200.000 đồng, sau đó người đàn ông này và bị cáo cùng nhau bê các khúc gỗ đưa vào máy tua bóc vỏ của bị cáo. Sau khi tua bóc vỏ xong, 11 khúc gỗ này được để ở nền đất khu vực giữa máy bóc vỏ và máy bóc thành phẩm tại xưởng, Hạnh trả tiền rồi người đàn ông này đi về, bản thân bị cáo không có thông tin liên lạc với người đàn ông này và nơi người này đã khai thác gỗ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 19/12/2022, tổ công tác Phòng PC05 Công an tỉnh Bắc Kạn đến kiểm tra phát hiện tạm giữ niêm phong toàn bộ tang vật, bị cáo không cung cấp được giấy tờ chứng minh nguồn gốc số gỗ này, sau đó cũng không thấy người đàn ông bán gỗ mang bảng kê số gỗ tròn đến, mục đích bị cáo mua gỗ làm nguyên liệu ván bóc cho cơ sở kinh doanh của bản thân.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra, vật chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSNS, ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lã Văn H về tội: “Vi

phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lã Văn H phạm tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm m khoản 1, khoản 4 Điều 232, Điều 38, điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lã Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng trong vụ án:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 11 khúc gỗ tròn tự nhiên, khối lượng 0,766m³.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không đề nghị xem xét.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, ngày 28/11/2022, bị cáo Lã Văn H đã bị Trạm kiểm lâm L thuộc Hạt kiểm lâm Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền về hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật và mua lâm sản trái pháp luật, chấp

hành xong hình phạt ngày 06/12/2022. Đến ngày 19/12/2022 tại Hộ kinh doanh Lã Văn H, địa chỉ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Lã Văn H tiếp tục có hành vi mua, tàng trữ trái phép 11 khúc gỗ tròn rừng tự nhiên loài thông thường tổng khối lượng 0,766 mét khối (m^3) trị giá 570.000 đồng, mục đích làm nguyên liệu ván bóc cho cơ sở kinh doanh của bản thân. Khối lượng gỗ Lã Văn H mua và tàng trữ trái phép ngày 19/12/2022 dưới 20 mét khối (m^3), tuy nhiên trước đó, bị cáo đã bị Trạm kiểm lâm L thuộc Hạt kiểm lâm Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền về hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật và mua lâm sản trái pháp luật, chưa được xóa mà tiếp tục vi phạm.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự bền vững và ổn định của môi trường, gây khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng của Nhà nước, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều luật có nội dung quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

k) Tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép từ 20 mét khối (m^3) đến dưới 40 mét khối (m^3) gỗ loài thực vật rừng thông thường;

l)...

m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm 1 khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

3.1. Về tính tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có em gái là Lã Thị T được Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh B, Ban Chấp hành Công đoàn ngành giáo dục tỉnh B tặng bằng khen, giấy khen do có thành tích xuất sắc, bản thân bị cáo trong công tác đoàn thể tại địa phương đã nhiều lần được tặng giấy khen trong hoạt động Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, bố bị cáo là ông Lã Văn Q được tặng giấy khen trong công tác Hội Cựu chiến binh và giấy chứng nhận vì đã có thành tích trong phong trào “*Hiến đất xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn*” năm 2018, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

[4.1] Về hình phạt chính:

Bị cáo trước đó đã có từng bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi mua, tàng trữ trái phép lâm sản, nhưng ở lần bị cáo phạm tội này, khối lượng gỗ bị cáo tàng trữ trái phép là không lớn (số gỗ bị cáo mua và tàng trữ trái phép dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, do bị cáo trước đó đã từng bị xử lý hành chính về hành vi mua và tàng trữ trái phép lâm sản nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm). Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại tạm giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, qua xem xét mức độ của hành vi phạm tội, thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xét xử bị cáo hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, việc áp dụng Điều luật như vậy thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội là người dân tộc thiểu số, qua đó cũng tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

[4.2] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài ra, cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

[5] Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan

Đối với người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người đã bán 11 khúc gỗ tròn tự nhiên khối lượng 0,766 mét khối (m³) vào ngày 19/12/2022 cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người đàn ông này, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Số tang vật thu giữ trong vụ án bao gồm 11 khúc gỗ tròn tự nhiên, có khối lượng 0,766 mét khối (m³) xét cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m khoản 1, khoản 4 Điều 232; Điều 38, Điều 47, điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lã Văn H** phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

2. Về hình phạt

2.1. Về hình phạt chính

Xử phạt bị cáo Lã Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Về hình phạt bổ sung

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng

Tích thu hóa giá sung quỹ Nhà nước số gỗ bao gồm 11 khúc gỗ tròn tự nhiên, trong đó có 09 khúc gỗ Dẻ Gai và 02 khúc gỗ Sau Sau, có khối lượng 0,766m³ (không phẩy bảy sáu sáu mét khối).

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Khánh Hòa

Doanh Thiêm Vân

Nguyễn Thái Công

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Trọng Lăng - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Hà Tấn Tùng - Chức vụ Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ngân Sơn (có mặt).

